

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Thới Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Nguyễn Trọng Quế

**Thư ký phiên họp:** Bà Phạm Thị Phụng Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên họp:** Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Trần Hồng Th, sinh năm 1975 (có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Hà Trọng B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* *Tại đơn yêu cầu ngày 11 tháng 02 năm 2020 được bổ sung vào ngày 18 tháng 02 năm 2020, bà Trần Hồng Th trình bày:*

Tại Bản án số 16/2019/HNGĐ-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình và Bản án số 30/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, tuyên bà Th là người trực tiếp nuôi dưỡng người con ruột là cháu Hà Cẩm Nh. Ông B được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông B liên tục có những hành vi cản trở đến quyền nuôi con của bà Th và làm ảnh hưởng đến việc học hành và phát triển bình thường về tâm lý đối với cháu Nh, cụ thể như sau:

- Sau khi có bản án phúc thẩm, vào lúc 6 giờ 10 phút ngày 24/8/2019, ông B trèo hàng rào vào nhà của bà Th không chế bắt bà Th phải mở cổng. Thái độ của ông B rất hung hăng, chửi mắng bà Th. Ông B vứt bỏ chìa và ổ khóa nhà của bà Th và mang cháu Nh đi. Bà Th hoảng loạn và có báo cho Công an xã Thới Bình xác minh, lập biên bản. Ông B đưa cháu Nh đi 04 ngày. Bà Th không biết ông B đưa cháu Nh đi đâu. Đến 05 giờ chiều ngày 27/8/2019, ông B mới đưa cháu Nh về ở nhà chị ruột ông B là bà Hà Thị Ng và ông Trần Xuân Tr (nhà bà Ng sát nhà bà Th). Bà Th qua nhà bà Ng đón con về nhưng ông B không cho. Ông Tr kêu ông B khóa cửa lại. Ông B tiếp tục đưa cháu

Nh đi mãi đến 05 giờ chiều ngày 02/9/2019, ông B mới đưa con về nhà (đi 10 ngày) mà không được sự đồng ý của bà Th. Trong khi đó, ngày 26/8/2019 là ngày tựu trường của cháu Nh, nhưng ông B không cho cháu về nhập trường. Đến ngày 02/9/2019, ông B mới đưa cháu Nh về nhập học trễ 01 tuần so với các bạn học.

- Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 22/11/2019, ông B liên tục đưa cháu Nh đi vào những ngày cuối tuần và đến trước giờ cháu vào học mới đưa về làm cháu không ôn tập bài vở được trước khi đến lớp.

- Đến ngày 22/11/2019, ông B bắt cháu Nh đi 4,5 ngày, đến chiều thứ 3 của tuần mới cho cháu về đi học làm cháu phải nghỉ học ngày thứ 2. Sự việc này, bà Th có báo với Công an xã xác minh.

- Tiếp tục vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 22/12/2019, lúc bà Th đang mua đồ dùng học tập cho cháu tại văn phòng phẩm của bà X tại xóm N, thị trấn Th, thì ông B xuất hiện cầm tay cháu Nh lôi đi. Bà Th không đồng ý nhưng ông B cố tình lôi kéo, giành giật làm cho cháu Nh và bà Th bị đau. Ông B đưa cháu Nh đi làm cháu Nh phải bỏ học. Bà Th có báo với Công an thị trấn Th lập biên bản. Đến 09 giờ 20 phút tối ngày 06/01/2020 (sau 16 ngày ông B đem con đi), ông B mới đem cháu Nh về nhà. Bà Th có trình báo tại Công an thị trấn Th và Công an xã Th.

Ông B liên tục áp đảo tinh thần mẹ con bà Th, lợi dụng quyền thăm nom con để gây áp lực cho mẹ con bà Th, làm cho con bị khủng hoảng về tinh thần và khó khăn trong việc học hành, phải bỏ học liên tục nên sức học bị giảm sút.

Do ông B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con, lợi dụng việc thăm nom con để làm ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc con. Nay bà Th yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn đối với ông B, cụ thể như sau: Ông B chỉ được thăm con và đưa con đi chơi vào thứ bảy hoặc chủ nhật hàng tuần và các ngày lễ tết theo quy định; thăm con trong khoảng thời gian từ 06 giờ sáng đến không quá 22 giờ cùng ngày; mỗi lần thăm con phải báo trước cho bà Th 01 ngày theo số điện thoại 0942235798; trường hợp đưa con đi chơi không quá 12 giờ/lần và không được đưa con đi chơi qua đêm.

*Tại phiên họp:*

- Bà Th xác định việc ông B trước khi thăm con không nhất thiết chỉ được báo cho bà thông qua điện thoại mà có thể liên hệ bằng các hình thức phù hợp khác.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Đề nghị áp dụng các điều 369, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Th về việc yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn đối với ông B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông B được triệu tập họp lệ tham gia phiên họp lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, họp xét vắng mặt ông B.

[2] Theo Bản án số 16/2019/HNGĐ-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình và Bản án số 30/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, bà Th và ông B được ly hôn. Ngoài ra, bà Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con ruột là cháu Hà Cẩm Nh (sinh ngày 26/01/2013, giới tính nữ). Ông B được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

[3] Theo các chứng cứ do phía bà Th cung cấp, xác định được, ông B đã lạm dụng việc thăm nom con để đưa cháu Nh rời khỏi nơi cư trú mà không được sự đồng ý của bà Th. Khi bà Th có ý kiến phản đối, thì ông B chửi bới, xúc phạm bà Th làm ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý và việc học tập của cháu Nh cũng như ảnh hưởng đến sinh hoạt và cuộc sống của bà Th. Do đó, bà Th yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con đối với ông B là có cơ sở được chấp nhận.

[4] Bà Th là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Tại phiên họp: Bà Th có mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày Tòa án ra quyết định; ông B vắng mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 29, Điều 149, các điều 370, 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Hồng Th về việc yêu cầu hạn chế quyền thăm con đối với ông Hà Trọng B.

2. Kể từ khi Quyết định giải quyết việc dân sự có hiệu lực pháp luật, ông B chỉ được quyền thăm nom con có tên Hà Cẩm Nh (sinh ngày 26 tháng 01 năm 2013, giới tính nữ) vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần và các ngày lễ, tết theo quy định. Mỗi lần thăm con, ông B phải báo trước 01 (một) ngày cho bà Th biết. Ông B chỉ được thăm con trong khoảng thời gian từ 06 giờ sáng đến không quá 22 giờ đêm. Trường hợp đưa con rời khỏi nơi cư trú để đi chơi không quá 12 giờ/lần và không được đưa con đi chơi qua đêm.

3. Bà Th phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Bà Th đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo B lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010965 ngày 11 tháng 02 năm 2020 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành được khấu trừ.

4. Bà Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông B có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS nd huyện Thới Bình;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Thới Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  
(Đã ký)

**Nguyễn Trọng Quế**